



Thái Bình

Chủ nhật

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH

SỐ 705
Chủ nhật
Ngày 4 - 7 - 2021

TÒA SOẠN:
13 LÝ THƯỜNG KIỆT - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
ĐT: 0227.3731.308 - 0227.3733.958 - 0227.3735.544
BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: www.baothaibinh.com.vn
EMAIL: toasoan@baothaibinh.com.vn



THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH Công bố các quyết định về công tác cán bộ



Đồng chí Nguyễn Tiến Thành, Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh trao thông báo, quyết định và tặng hoa chúc mừng các đồng chí trưởng ban, phó trưởng ban HĐND tỉnh.

Sáng ngày 3/7, Thường trực HĐND tỉnh tổ chức hội nghị công bố các thông báo, quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác cán bộ. Các đồng chí: Nguyễn Tiến Thành, Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh; Đặng Thanh Giang, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch thường trực HĐND tỉnh; Hoàng Thái Phúc, Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban Nội chính Tỉnh ủy; Nguyễn Xuân Khánh, Tỉnh

ủy viên, Phó Chủ tịch HĐND tỉnh dự hội nghị.

Tại hội nghị, đại diện Ban Tổ chức Tỉnh ủy đã công bố các thông báo, quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác cán bộ. Theo đó, đồng chí Đỗ Thị Lý, Phó Giám đốc Sở Tư pháp được điều động đến nhận công tác tại Ban Pháp chế HĐND tỉnh kể từ ngày 1/7/2021 để giữ chức vụ Trưởng ban Pháp chế HĐND tỉnh nhiệm kỳ 2021 - 2026; đồng chí Lê Văn Thế, Phó

Chánh Thanh tra tỉnh được điều động đến nhận công tác tại Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh kể từ ngày 1/7/2021 để giữ chức vụ Trưởng ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh nhiệm kỳ 2021 - 2026; đồng chí Phạm Thị Như Phong, Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh được điều động đến nhận công tác tại Ban Văn hóa

(Xem tiếp trang 8)
THU HIỀN

Kiểm tra, chỉ đạo công tác phòng, chống dịch Covid-19 tại huyện Hưng Hà



Đồng chí Trần Thị Bích Hằng, Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch UBND tỉnh, Phó Trưởng ban thường trực Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 tỉnh kiểm tra, động viên lực lượng phòng, chống dịch tại chốt kiểm soát dịch cầu Thái Hà (Hưng Hà).

(Xem tiếp trang 8)
TRỊNH CƯỜNG

Cây phát lộc THƯƠNG HIỆU 4 SAO



Trang 2

Hợp sức chống dịch



Trang 4

Dịu dàng mùa sen



Trang 5

CON ĐÊ VÀ DÒNG LỬ



Trang 7

Cây phát lộc

THƯƠNG HIỆU 4 SAO

TRUNG HIẾU

Cây phát lộc được người dân xã Minh Tân (Đông Hưng) trồng hơn 15 năm nay. Nhận thấy cây phát lộc mang lại hiệu quả kinh tế cao, xã Minh Tân đã khuyến khích người dân chuyển đổi những diện tích cấy lúa kém hiệu quả sang trồng cây phát lộc, không ngừng cải tiến mẫu mã, nâng cao chất lượng các sản phẩm làm từ cây phát lộc. Chính vì thế, từ lâu cây phát lộc đã trở thành cây làm giàu của hàng trăm hộ dân trong xã. Đây cũng là 1 trong 2 sản phẩm đầu tiên của huyện Đông Hưng được tỉnh công nhận đạt tiêu chuẩn OCOP 4 sao.

Người dân xã Minh Tân sau bao năm trồng và làm tháp phát lộc nay rất vui mừng, phấn khởi bởi mong ước bấy lâu xây dựng thương hiệu bền vững cho sản phẩm phát lộc đặc thù của địa phương đã trở thành hiện thực. Gia đình chị Phạm Thị Hương, thôn Duy Tân là một trong những gia đình đầu tiên của xã Minh Tân trồng và làm tháp phát lộc. Hiện gia đình chị Hương trồng trên 2 mẫu phát lộc nguyên liệu nhưng mỗi năm vẫn phải mua thêm vài vạn cây mới đủ để làm phát lộc thành phẩm, thuê thêm 5 lao động làm quanh năm mới đủ cung ứng cho thị trường các tỉnh, thành trong cả nước. Mỗi ngày gia đình chị làm gần 100 sản phẩm từ cây phát lộc, chủ lực là tháp, thuyền, lọ lộc bình... Mỗi năm trừ chi phí, gia đình chị Hương thu lãi 200 - 250 triệu đồng. Khi cây phát lộc được công nhận sản phẩm đặc thù của địa phương, chị Hương và những người làm phát lộc nơi đây cũng thuận lợi hơn trong việc tiếp cận đầu ra cho sản phẩm. Chị Phạm Thị Hương cho biết: Cây phát lộc của xã được chứng nhận đạt tiêu chuẩn OCOP 4 sao là mong ước bấy lâu của chúng tôi, nó như là tem bảo hành khẳng định chất lượng sản phẩm để người tiêu dùng an tâm, tin tưởng; đồng thời mở ra cơ hội lớn cho chúng tôi được



Các sản phẩm cây phát lộc được làm từ đôi bàn tay khéo léo của người dân xã Minh Tân.

tham gia hợp tác liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm.

Là sản phẩm đạt tiêu chuẩn OCOP 4 sao còn tạo thêm động lực cho người trồng và làm phát lộc ở xã Minh Tân mạnh dạn đầu tư phát triển, cải tiến mẫu mã, nâng cao chất lượng, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường, làm giàu cho gia đình và tạo việc làm cho nhiều lao động khác. Năm nay, anh Phạm Văn

Được, thôn Đình Phùng, xã Minh Tân trồng 4 mẫu phát lộc, thuê thêm hàng chục lao động địa phương trồng, chăm sóc cây và làm tháp phát lộc để cung ứng cho thị trường. Đặc biệt, khi được chứng nhận đạt tiêu chuẩn OCOP 4 sao, các sản phẩm làm từ phát lộc của gia đình anh càng được nhiều thương lái đến mua chuyển tới các tỉnh, thành trong cả nước bán cho người tiêu dùng. Anh Phạm Văn

Được cho biết: Cây phát lộc được chứng nhận sản phẩm OCOP 4 sao chúng tôi rất mừng vì sản phẩm của chúng tôi được “gắn mác” sẽ được nhiều người biết hơn, thị trường tiêu thụ cũng sẽ được mở rộng hơn. Chúng tôi sẽ tiếp tục đầu tư, nghiên cứu đa dạng mẫu mã để tăng sức cạnh tranh, khẳng định thương hiệu “phát lộc Minh Tân”. Người dân mong sớm được hưởng các cơ chế, chính sách hỗ trợ xây dựng sản phẩm đặc thù địa phương cho sản phẩm phát lộc Minh Tân.

Nghề trồng cây phát lộc xuất phát từ thôn Đình Phùng rồi mở rộng sang các thôn lân cận là Duy Tân, Hưng Sơn. Dưới bàn tay khéo léo của người dân Minh Tân, các sản phẩm làm từ phát lộc đa dạng về hình dáng, trông rất đẹp mắt. Ngoài tháp phát lộc từ 5 đến hơn 21 tầng, các gia đình đã tạo khuôn với nhiều kích cỡ khác nhau làm ra cả lọ lộc bình, hồ lô, nậm rượu, thuyền buồm từ cây phát lộc, mọi người có thể lựa chọn sản phẩm phù hợp với nhu cầu để bày trong nhà, nơi làm việc với mong muốn cả năm mang may mắn, phát tài, phát lộc cho gia đình. Đến nay, toàn xã có khoảng 22ha trồng cây phát lộc, có gần 300 hộ trồng và làm các sản phẩm từ cây phát lộc. Thu nhập từ cây phát lộc đạt 450 - 500 triệu đồng/ha/năm. Cây phát lộc đã trở thành sản phẩm đặc thù của địa phương, mang lại giá trị kinh tế cao, là cơ sở để nhân dân trong xã tiếp tục mở rộng diện tích. Ông Nguyễn Ngọc Phương, Giám đốc HTX DVNN xã Minh Tân cho biết: Không chỉ những người trồng cây phát lộc mà cả xã Minh Tân ai cũng phấn khởi, tự hào khi sản phẩm thế mạnh của địa phương được chứng nhận đạt tiêu chuẩn OCOP 4 sao. Đây là một trong những lợi thế để bà con yên tâm đầu tư mở rộng, phát triển sản xuất. Để xứng đáng là sản phẩm OCOP 4 sao, HTX phối hợp cùng các hộ tìm kiếm thị trường tiêu thụ ổn định, không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm, gia tăng sản lượng gấp 2 - 3 lần; tiếp tục đẩy mạnh truyền thông quảng bá thế mạnh của sản phẩm; địa phương cũng sẽ có cơ chế khuyến khích, tạo điều kiện cho bà con mở rộng diện tích trồng cây phát lộc.



Phát lộc (Minh Tân) - sản phẩm OCOP 4 sao.



Vợ chồng bà Diệm kiểm tra nguyên liệu sản xuất.

Ngũ vị CHO “VỊ NGỌT”

■ XUÂN PHƯƠNG

Nghề sản xuất ngũ vị hương giúp gia đình bà Phạm Thị Diệm, thôn Nam Hiệp Trung, xã Đông Hòa (thành phố Thái Bình) thu lãi hàng trăm triệu đồng mỗi năm. Theo bà Diệm, đó là “vị ngọt” mà nghề mang lại cho gia đình bà.

Làm nghề đã được hơn 20 năm nhưng để có nguyên liệu làm ra sản phẩm, vợ chồng bà Diệm vẫn lựa chọn cẩn thận ở những nơi có uy tín. Theo kinh nghiệm của vợ chồng bà, khâu chọn nguyên liệu rất quan trọng, quyết định đến chất lượng, hương thơm, màu sắc của nước ngũ vị hương. Đinh hương phải chọn những nụ hoa nguyên búp phơi khô trong 3 ngày, khi thấy có hương thơm, màu vàng nâu và hơi rắn thì đem

bao gói lại để giữ lấy mùi hương tinh dầu. Quế chi bóc vỏ tươi phải cho vào ủ mới có hương thơm và vị cay nồng, sau đó đem phơi nắng, khi vỏ quế cuộn tròn, chuyển sang màu nâu sẫm mới dùng được. Hồi hương là quả cây hồi cũng được hái từ khi chưa chín, có hình cánh sao xòe, khi phơi khô trông rất đẹp mắt. Gỗ thanh vang màu phớt hồng, cắt thành từng thanh nhỏ dùng để tạo màu cho nước ngũ vị hương. Bạch đàn thì chọn cây nhỏ hoặc cành

bánh tẻ gỗ mềm, cắt thành từng miếng nhỏ đem phơi khô. Chuẩn bị đầy đủ, lúc đó mới đem trộn các loại nguyên liệu với nhau, tạo màu sắc bắt mắt của các loại thảo dược. Thêm vào đó là mùi hương của quế chi, đinh hương, hoa hồi thoang thoảng trong không gian. Cả nhà bà Diệm như được ướp trong một mùi hương dịu nhẹ, thanh khiết. Vợ chồng bà cũng đầu tư máy móc phục vụ sản xuất, đáp ứng nhu cầu về các loại sản phẩm của khách hàng như xay và đóng gói riêng từng loại thảo dược. Bà cho biết, làm việc này lúc nào cũng phải giữ gìn người sạch sẽ, tinh thần thư thái, bởi các sản phẩm làm ra để phục vụ hoạt động tâm linh, cúng lễ. Vào dịp rằm tháng bảy, cuối năm, nhu cầu mua ngũ vị hương nhiều hơn để phục vụ việc cúng lễ trong gia đình.

Các sản phẩm của cơ sở vợ chồng bà Diệm sau khi đóng gói được xuất cho các cửa hàng các tỉnh phía Bắc. Từ sản xuất vài chục kg/năm, đến nay cơ sở của gia đình bà sản xuất khoảng 80 tấn/năm phục vụ thị trường. Ngoài ngũ vị hương, cơ sở của vợ chồng bà Diệm cũng kinh doanh các mặt hàng phục vụ tâm linh khác, mỗi năm thu lãi gần 300 triệu đồng. Hiện tại, cơ sở tạo việc làm cho 7 người là người trung tuổi, cao tuổi nhận nguyên liệu về gia đình mình để đóng gói. Nghề này thủ công đòi hỏi người làm phải kỹ công, tỉ mỉ, tuy vất vả nhưng đem lại niềm vui cũng như thu nhập cho gia đình. Bà Bùi Thị Năm, thôn Nam Hiệp Trung cho biết: Tuổi già và sức khỏe cũng không được tốt thì đóng gói ngũ vị cho tôi thêm đồng ra đồng vào, cải thiện bữa ăn, rồi tích lại phòng lúc ốm đau.

Chị Vũ Thị Thanh Trà, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Đông Hòa cho biết: Dù tất bật với công việc gia đình, thế nhưng bà Diệm vẫn luôn tích cực tham gia các hoạt động văn hóa văn nghệ của Chi hội Phụ nữ thôn và Hội Liên hiệp Phụ nữ xã; bà luôn gương mẫu tham gia các phong trào ở địa phương, nhiệt tình với công tác hội, tích cực tham gia các hoạt động nhân đạo từ thiện, nuôi dạy các con thành đạt. Bà Diệm đã cùng với các bà, các chị em khác tạo khí thế thi đua sôi nổi trong phong trào thi đua “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc” ở xã Đông Hòa.



Hồi hương.

Đinh hương.

Quế chi.

Một số nguyên liệu để làm ra sản phẩm.

Hợp sức chống dịch

■ THU HIỂN - TẮT ĐẠT

Những ngày qua, dù thời tiết nắng nóng nhưng các thành viên chốt kiểm soát dịch Covid-19 tại các khu vực phong tỏa của hai huyện Quỳnh Phụ, Đông Hưng với tinh thần trách nhiệm cao vẫn thực hiện tốt chế độ trực 24/24 giờ, góp phần kiểm soát tốt tình hình, kịp thời ngăn chặn dịch bệnh lây lan ra cộng đồng.



Người dân khai báo y tế tại chốt kiểm soát dịch Covid-19 thị trấn An Bài (Quỳnh Phụ).

Xã An Thanh (Quỳnh Phụ) từ khi ghi nhận 2 ca nhiễm Covid-19 đã thực hiện cách ly toàn xã hội theo Chỉ thị số 16 của Thủ tướng Chính phủ để phòng, chống dịch, ngăn chặn nguồn lây trong cộng đồng. UBND xã đã thành lập 5 chốt kiểm soát phòng, chống dịch Covid-19 tại tất cả cửa ngõ vào xã, vào thôn Thanh Mai; đồng thời, huy động tối đa lực lượng duy trì trực tại các chốt 24/24 giờ. Thượng úy Phạm Ngọc Đăng, Trưởng Công an xã An Thanh cho biết: Lực lượng công an xã và công an viên các thôn tham gia trực 100% quân số ở tất cả các chốt, mỗi chốt có 1 đồng chí công

an chính quy, 1 công an viên, phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể của thôn kiểm soát chặt chẽ không cho người ra vào xã, vừa bảo đảm an ninh trật tự vừa xử lý nhanh những vụ việc phát sinh. Từ khi thành lập các chốt kiểm soát phòng, chống dịch, thực hiện phong tỏa, nhân dân chấp hành tốt các quy định về phòng, chống dịch. Tình hình an ninh trật tự ở thôn Thanh Mai nói riêng, xã An Thanh nói chung được bảo đảm. Bên cạnh đó, xã An Thanh cũng đã đẩy mạnh tuyên truyền bằng nhiều hình thức tới tất cả người dân trong xã về việc thực hiện cách ly toàn xã hội, yêu cầu mọi người

dân ở tại nhà, chỉ ra ngoài trong trường hợp thật sự cần thiết; đồng thời thực hiện nghiêm khuyến cáo “5K” của Bộ Y tế. Tất cả các thành viên trực tại các chốt đều phát huy cao nhất tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ, không để người ra vào xã cũng như bảo đảm cuộc sống bình thường cho người dân.

Thị trấn An Bài (Quỳnh Phụ) là địa phương tiếp giáp với xã An Thanh nên để chủ động phòng, chống dịch, UBND thị trấn đã thành lập chốt kiểm soát phòng, chống dịch Covid-19 trên đường ĐH72 khu vực giáp ranh với xã An Thanh. Tuyến đường này hàng ngày có rất đông người

và phương tiện qua lại, cộng thêm thời tiết nắng nóng song các lực lượng làm nhiệm vụ tại chốt vẫn luôn đề cao tinh thần trách nhiệm, yêu cầu tất cả mọi người qua chốt khai báo y tế, ghi đầy đủ thông tin cá nhân, lịch trình đi lại bảo đảm phòng, chống dịch hiệu quả. Ông Nguyễn Ngọc Chiến, Chủ tịch UBND thị trấn An Bài cho biết: Ngay sau khi xã An Thanh có ca dương tính với SARS-CoV-2, thị trấn An Bài đã lập chốt kiểm soát phòng, chống dịch Covid-19 với 10 người, gồm dân quân tự vệ, công an, đoàn thanh niên, tổ dân phố, thường trực 24/24 giờ. Nếu có người ở xã An Thanh đi qua chốt thì yêu cầu quay lại, trừ những trường hợp có giấy xác nhận của UBND xã. Còn tất cả những người từ xã An Mỹ hoặc những xã trong vùng qua chốt thì yêu cầu khai báo y tế. Thị trấn cũng đẩy mạnh tuyên truyền ngày 4 lần trên hệ thống truyền thanh và tổ chức xe lưu động tuyên truyền thường xuyên đến các khu dân cư; chủ động xây dựng phương án phòng, chống dịch cụ thể trong tình huống có ca lây nhiễm trong cộng đồng. Do ý thức được mức độ nguy hiểm của dịch Covid-19 nên hầu hết người dân, chủ phương tiện qua các chốt kiểm soát dịch bệnh đều hợp tác, khai báo đầy đủ, chính xác thông tin lịch trình đi lại của mình. Anh Vũ Văn Mẫn, thị trấn An Bài cho biết: Hàng ngày khi chờ nhu yếu phẩm qua chốt tôi đều khai báo y tế đầy đủ, trung thực để góp phần khống chế dịch bệnh, cuộc sống an toàn sớm trở lại.

Ngay trong đêm ngày 23/6, sau khi phát hiện 1 ca dương tính với SARS-CoV-2, xã Phong Châu (Đông Hưng) đã triển khai đồng bộ các biện pháp truy vết, khoanh vùng dập dịch; thành lập 2 chốt kiểm soát phòng, chống dịch Covid-19 đặt tại xóm Bắc Ninh, thôn Khuốc Bắc. Các lực lượng chức năng chia ca trực 24/24 giờ vừa kiểm soát phòng, chống dịch bệnh vừa tiếp nhận các nhu yếu phẩm cần thiết phục vụ người dân khu vực phong tỏa. Chốt kiểm soát dịch bệnh được lắp đặt camera giám sát mọi hoạt động của các lực lượng làm nhiệm vụ, đồng thời tất cả các gia đình có trường hợp F2 đều được dán thông báo ngoài cổng để mọi người dân biết, chủ động phòng, chống dịch bệnh. Ông Phạm Văn Thanh, công an viên xã Phong Châu cho biết: Chúng tôi kiểm soát dịch tại chốt 24/24 giờ. Dù nắng nóng nhưng nhân dân chấp hành nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch. Hàng hóa, các nhu yếu phẩm đưa vào khu vực phong tỏa đều để tại chốt sau đó vận chuyển vào cho bà con. Đến nay, tại khu vực phong tỏa chưa phát hiện thêm trường hợp nào nhiễm Covid-19, tình hình ổn định.

Khoanh vùng, cách ly và thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch là biện pháp hiệu quả ngăn chặn dịch Covid-19 lây lan ra cộng đồng. Với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự đồng thuận của người dân, tin tưởng rằng các địa phương có khu vực phong tỏa do có ca dương tính sẽ sớm khống chế được dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe và ổn định cuộc sống cho người dân.

Ông Quách Văn Triu, Phó Chủ tịch UBND xã Phong Châu (Đông Hưng)



Khi xã Phong Châu có ca nhiễm Covid-19, thực hiện chỉ đạo của cấp trên, UBND xã khẩn trương phong tỏa toàn bộ xóm Bắc Ninh, thôn Khuốc Bắc với 110 hộ, 320 nhân khẩu. Hàng ngày các chốt chia thành 4 ca trực 24/24 giờ, mỗi ca 6 tiếng và 3 đồng chí có mặt thường xuyên để thực hiện nhiệm vụ. Sau hơn 1 tuần thực hiện phong tỏa, đời sống của bà con vẫn bảo đảm ổn định, an ninh chính trị trong xóm được giữ vững. Hiện đang vào vụ cấy, để thực hiện “mục tiêu kép” vừa phòng, chống dịch vừa sản xuất hiệu quả, UBND xã yêu cầu người dân ra đồng cấy phải khai báo y tế tại chốt kiểm soát phòng, chống dịch, thực hiện nghiêm việc đeo khẩu trang, giữ khoảng cách.

Anh Nguyễn Khắc Khải, dân quân xã An Thanh (Quỳnh Phụ)



Những ngày qua, chúng tôi chia ca làm việc 24/24 giờ, kiểm soát mọi hoạt động theo phương châm “nội bắt xuất, ngoại bắt nhập”, đặc biệt là ở chốt kiểm soát phòng, chống dịch của thôn Thanh Mai. Tất cả bà con đều yên tâm khi không phát sinh thêm các ca dương tính và chấp hành nghiêm các quy định phòng, chống dịch, kể cả khi ra chốt nhận nhu yếu phẩm từ ngoài chuyển vào.

Dịu dàng mùa sen

■ TÚ ANH

Tôi vẫn nhớ như in những chiều hè, đám sinh viên chúng tôi hò nhau đạp xe quanh Hồ Tây để hít căng lồng ngực hương sen dịu ngọt, ngan ngát, vừa thanh cao vừa mê hoặc trong những làn gió mát lạnh. Giữa cái ồn ào, tấp nập của phố thị, đầm sen như một khoảng không gian rất riêng, tĩnh lặng mà ở nơi ấy, người ta chỉ muốn đắm mình trong màu xanh tươi của lá, trong vẻ đẹp của một loài hoa luôn nở rộ nhất vào khoảng thời gian oi nóng của mùa hè. Đó như món quà ngọt ngào của thiên nhiên mỗi dịp hè về.



“**T**rong đầm gì đẹp bằng sen/Lá xanh, bông trắng lại chen nhị vàng/Nhị vàng, bông trắng, lá xanh/Gân bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn”. Câu ca dao ấy cứ vang vọng trong tôi như những định nghĩa ngắn gọn mà khái quát nhất về vẻ đẹp, sự thanh cao của loài hoa này. Nảy mầm từ bùn đất, những nhánh cây vươn cao khỏi mặt nước rồi mới ra lá, nở hoa, khoe sắc, làm đẹp cho đời mà chẳng vương vấn mùi bùn. Những câu ca dao ngợi ca vẻ đẹp của hoa sen như nhắc nhở mỗi người về nhân cách sống cao đẹp, thanh bạch, giản dị. Hoa sen được yêu thích có lẽ phần nào bởi nó tượng trưng cho sự thanh khiết và toàn mỹ. Trong Phật giáo, loài hoa này còn tượng trưng cho sự giác ngộ.

Trong khi sen hồng nở rộ thì sen trắng lại mang nét đẹp thanh cao mà rất đỗi dung dị đời thường. Ngày nay, sự du nhập của các giống sen ngoại giúp có những đầm sen sở hữu tới hơn 60 loài sen với nhiều màu từ trắng như tuyết tới vàng, hồng nhạt, hồng cánh sen... Cũng đã có những loại sen nghìn cánh, thu hút sự quan tâm của nhiều người trẻ ưa thích khám phá những điều độc đáo, mới lạ. Hương sen không

quyến luyến, nồng đượm như hoa sữa, thơm ngát như hoa hồng mà dịu dàng, say đắm. Trong ngành công nghiệp sản xuất nước hoa, hoa sen cũng là một thành phần quen thuộc. Với mùi hương nhẹ nhàng, dễ kết hợp, loài hoa này thường được dùng như một tầng hương làm tăng thêm sự nữ tính.

Đi chơi đầm sen, thích nhất là mua được ít quà chế biến từ loài hoa này mang về tặng bà, tặng mẹ. Đơn giản nhất là ít hoa sen để dâng lên ban thờ tổ tiên hoặc

phòng khách, để rồi một sớm mai thức giấc, không gian cả căn nhà như bừng sáng bởi đóa hoa sen đã nở rộ. Mùa sen nào cũng vậy, tôi thường dành dụm mua tặng bà ít hạt sen đầu biết rằng bà chỉ chờ khi con cháu đông đủ mới nấu một nồi chè sen thật ngon, hay như bà sẽ chăm bẵm ít gà trong vườn để hầm hạt sen tẩm bổ cho con cháu. Ngoài ra, một sản phẩm từ loài hoa này luôn được các chị em phụ nữ tìm mua, đó là lá sen sấy khô. Lá sen có vị đắng, tính bình, trong làm đẹp, đây là một thực phẩm giúp giảm béo an toàn. Chỉ cần khoảng 10g lá sen hầm trong nước ấm và uống mỗi ngày đã có thể giúp điều hòa sự chuyển hóa mỡ trong cơ thể và tốt cho hệ tiêu hóa.

Dù có thích uống trà hay không thì đối với nhiều người, nhâm nhi một ấm trà sen là một điều tuyệt vời bởi đâu phải mùa nào trong năm cũng có thể uống loại trà sen này. Trước đây, cứ khi hè đến, tôi lại trông ngóng ít bông trà ướp sen tươi (trà ướp sen xối) của người họ hàng gửi từ Hà Nội về, đây là đặc sản được làm từ những bông sen Bạch Diệp Hồ Tây. Nghe nói, để làm ra loại trà này, người làng nghề phải thức

dậy từ tinh mơ, chèo thuyền đi hái sen khi còn hơi sương để bảo đảm độ tươi và giữ được hương vị của sen. Bên cạnh việc mọi công đoạn đều phải làm thủ công thì để ra được trà thành phẩm với hương vị tinh túy nhất, cần qua 7 lần ủ gạo sen và sấy. Trà sen khi uống, nước có màu xanh, ban đầu có vị chát, sau là vị ngọt đượm và hương sen thơm dịu. Đối với nhiều người dân Quảng An, Tây Hồ, làm trà sen không chỉ vì cuộc sống mưu sinh mà còn để lưu giữ nét văn hóa truyền thống, lưu giữ giá trị tinh hoa của làng nghề. Công nghệ hiện đại, giờ thì ngay tại Thái Bình cũng có thể dễ dàng mua được những ấm trà ướp sen tươi được bảo quản trong túi hút chân không do chính những người nông dân Thái Bình làm ra, có thể để được tới cả năm trời trong môi trường bình thường. Tôi vẫn mua những loại trà sen ấy để gửi sang tận trời Âu, như món quà lưu giữ mùa hè cho những người họ hàng xa quê. Nhưng việc thưởng thức một ấm trà sen vào đúng mỗi dịp hè về, bên những bông sen nở rộ, thoang thoảng hương thơm vẫn là một điều tuyệt vời, mà có lẽ chẳng thời điểm nào khác trong năm có thể so sánh được.

Mỗi mùa sen về, thú vui của nhiều bạn trẻ là lưu giữ những khoảnh khắc thật đẹp bên đầm sen. Dưới tiết trời 30 - 40°C của mùa hè, việc thức giấc từ 4 - 5 giờ, chuẩn bị váy áo, ra tới đầm sen khi trời vừa kịp sáng để có một bộ ảnh công phu khi tiết trời còn chưa quá khó chịu cũng là một điều cầu kỳ.





SỨC KHỎE VÀ NỒI NƯỚC XÔNG

■ **Bác sĩ BÙI VŨ KHÚC**

Chúng ta ai cũng hiểu rằng:
* Tài sản lớn nhất của đời người là SỨC KHỎE.

* Quà tặng giá trị nhất cho sức khỏe của con người không phải là thuốc mà chính là KIẾN THỨC VỀ SỨC KHỎE.

* Không có sức khỏe cuộc sống sẽ trở nên vô nghĩa.

Bài viết này xin được chia sẻ cùng các bạn một góc rất nhỏ về sức khỏe và nồi nước xông.

Thực vậy, nước xông với các loại lá thảo dược dùng để chữa bệnh, thư giãn, nâng cao sức khỏe đã được cha ông ta sử dụng cách đây hàng nghìn năm, ngày nay được phát triển nâng cao dưới nhiều hình thức khác nhau như phòng xông hơi, máy xông hơi...

Theo quan điểm thầy tại chỗ, thuốc tại nhà thì nồi nước xông vẫn có giá trị thiết thực cho mỗi gia đình, đặc biệt là ở vùng nông thôn, vùng rừng núi xa xôi hẻo lánh.

Tuy nhiên, có khá nhiều bạn cứ thấy các biểu hiện cảm cúm là dùng nước xông chứ chưa chắc đã hiểu rõ về nước xông và nên dùng nước xông thế nào cho đúng. Chúng ta sẽ cùng tìm hiểu.

Nên dùng nước xông khi nào?

Theo kinh nghiệm nhân dân và theo đông y thì nước xông dùng để giải cảm khi



mắc các chứng hoặc bệnh cảm cúm; có sổ mũi, ngạt mũi, nhức đầu, đau mình mẩy, ho hắt hơi, ngáy ngáy sốt, sợ lạnh, không ra mồ hôi, người mệt mỏi khó chịu...

Ai không nên dùng nước xông?

Mặc dù khi bị cảm nhưng các bạn cần biết là có một số trường hợp chống chỉ định xông, vì nếu xông sẽ làm cho bệnh nặng thêm hoặc gây nguy hiểm.

Cụ thể là người đang sốt cao, sợ nóng, ra nhiều mồ hôi, cơ thể suy nhược, người già yếu, trẻ nhỏ, phụ nữ đang mang thai

hoặc vừa mới sinh, mới sảy thai hoặc đang trong kỳ kinh, người đang bị tiêu chảy, sốt xuất huyết, sau khi uống rượu say nôn mửa, mắc bệnh lở loét da, bệnh cao huyết áp, bệnh tim mạch, người bệnh tâm thần..., những trường hợp trên không được xông.

Dùng lá gì để nấu nước xông?

Dùng một vài loại lá có tinh dầu, mùi thơm và có tính sát khuẩn trong các loại lá sau: ngải cứu, bạc hà, hương nhu, sả, đài bi, tía tô, kinh giới, lá tre, lá bưởi, lá

chanh, lá trà, húng chanh, gừng... (tùy từng vùng miền có lá gì phổ biến). Không nhất thiết phải kiếm đủ các loại lá nói trên mà kiếm được tới đâu thì dùng tới đó, mỗi thứ lấy một nắm rửa sạch cho vào nồi đổ ngập nước rồi đậy kín vung đun sôi khoảng 5 - 7 phút.

Khi nấu nước xông không nên cho muối, vì muối có tính chất chìm nặng, kéo xuống làm hạn chế các tinh dầu của lá xông thăng hoa bay lên.

Cách xông đúng:

- Khi xông cần có người khác hỗ trợ, để nồi nước xông đã đun sôi kỹ nơi rộng phẳng, thoáng nhưng không bị gió lùa (không để nồi nước xông trên ghế cao dễ đổ gây bỏng), dùng ghế thấp ngồi vững chãi, đầu cách nồi nước xông khoảng 70cm, trùm một tấm ga (mền) kín cả người và nồi xông; mở hé từ từ vung nồi để điều tiết lượng hơi và đủ độ nóng chịu được.

- Xông từ 10 - 15 phút cho mồ hôi toát khắp người. Mở tấm ga (mền) trùm ra từ từ rồi lấy khăn lau khô hết mồ hôi. Lấy cốc nước xông uống một hai ngụm rồi súc miệng vài lần bằng nước xông.

- Không tắm sau khi xông mà dùng khăn xấp với nước xông bao khắp người rồi mặc quần áo là xong.

- Chỉ xông 1 lần trong ngày và cũng chỉ xông 1 - 2 ngày chứ không được xông nhiều sẽ không tốt cho sức khỏe.

Lưu ý chế độ dinh dưỡng

và dùng thuốc khi cảm, sau xông

Cảm cúm cần được ăn uống đủ chất, ấm mềm, nhừ, dễ tiêu, uống bổ sung các loại vitamin nhóm B, nhóm C.

Chỉ uống kháng sinh khi có nhiễm khuẩn và theo chỉ định của bác sĩ, cần theo dõi sát vì kháng sinh dễ gây dị ứng nguy hiểm.

Kết hợp dùng nước xông đúng cách sẽ mang lại hiệu quả tốt cho sức khỏe của bạn.

HỘP THƯ BẠN ĐỌC



Tuần qua, Tòa soạn Báo Thái Bình nhận được nhiều tin, bài, ảnh, tản văn, thơ, tạp bút, truyện ngắn... của các cộng tác viên trong và ngoài tỉnh. Tiêu biểu như cộng tác viên: Đặng Văn Toàn (Đông Hưng); Đoàn Hồng Minh (Hưng Hà); Hoàng Tiến, Xuân Nha, Đỗ Lâm Hà (thành phố Thái Bình); Nguyễn Tường Thuật (Thái Thụy); Hoàng Tiến (Vũ Thư); Tô Hoàng (Sở Tư pháp); Phạm Đông (Ban CHQS huyện Tiền Hải); Thanh Tâm, Nguyễn Hiệu, Hoàng Thiá (Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh); Lương Thế Lộc (MTTQ tỉnh); Vũ Đông, Thanh Huyền (Đài TTTT Kiến Xương); Trúc Lành (Đài TTTT Hưng Hà); Tiên Dung (Đài TTTT Vũ Thư); Thu Thảo, Mạnh Tường, Hoài Thương (Đài TTTT Quỳnh Phụ); Chu Giang Phong, Trịnh Thế Mạnh (Gia Lai); Trương Thị Kim Thủy, Mai Mộng Tường (Đà Nẵng); Nguyễn Chí Ngoan (Kiên Giang); Phan Thành Minh (Đà Lạt); Nguyễn Đình Ngạn (Hải Phòng); Lê Văn Trường, Trần Thị Thùy Linh (Sóc Trăng); Nguyễn Đức Tình (Hà Giang); Lê Minh Hải (Phú Thọ); Lê Hứa Huyền Trân, Nguyễn Minh Thuận (Bạc Liêu)...

Hướng tới kỷ niệm ngày Thương binh - Liệt sĩ 27/7, cộng tác viên Nguyễn Tường Thuật có thơ "Về làng tìm lại"; Đặng Văn Toàn có thơ "Trường Sơn vẫn gió"; Đoàn Hồng Minh có thơ "Chiều quê nhớ bạn"; Xuân Nha có thơ "Hai đầu cánh vông nhớ

thương"; Hoàng Tiến có thơ "Chị tôi". Bài thơ "Chị tôi" ngắn gọn, súc tích kể nỗi niềm của người vợ liệt sĩ trong ngày đón chồng trở về khiến nhiều người nghẹn ngào xúc động: "Chị tôi ôm chiếc tiểu sành/Miệng cười mếu máo mừng anh đã về/Chia tay son sắt lời thề/Thủy chung chờ đợi anh về đoàn viên/Chiến tranh tàn khốc triển miên/Chị chờ. Mua bốn thập niên trắng trời..."

Lĩnh vực nông nghiệp, cộng tác viên Tiên Dung đưa tin xã Duy Nhất (Vũ Thư) thực hiện mô hình thí điểm nâng cao giá trị sản xuất lúa đặc sản. Với lợi thế là vùng có giống lúa nếp Bể truyền thống, xã Duy Nhất là 1 trong 9 địa phương được Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lựa chọn thực hiện "Mô hình thí điểm nâng cao giá trị sản xuất lúa đặc sản phục vụ thị trường trong nước hướng tới xuất khẩu ở vụ mùa năm 2021"...

Lĩnh vực quốc phòng, an ninh, cộng tác viên Phạm Đông đưa tin: Ban CHQS huyện Tiên Hải tổ chức lễ công bố quyết định thành lập Trung đội tự vệ súng máy phòng không 12,7mm thuộc Công ty Cổ phần Gốm sứ Long Hâu. Cộng tác viên Tô Hoàng đưa tin tập huấn nghiệp vụ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính; ban hành quy định chi tiết một số điều Luật Cư trú và tin về chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19...

Trong tuần, Tòa soạn nhận được nhiều tin, bài phản ánh công tác phòng, chống dịch Covid-19 từ các địa phương trong tỉnh, tiêu biểu cộng tác viên Nguyễn Hiệu có bài "Phòng, chống dịch Covid-19 cần làm ý thức tự giác của mỗi người"; Hoài Thương có bài: "Quyền Phụ chung sức đồng lòng chống dịch"; Mạnh Tường đưa tin: "Công an huyện Quỳnh Phụ xử phạt 48 trường hợp vi phạm về phòng, chống dịch Covid-19"; Nguyễn Đình Ngạn có thơ "Chung sức đồng lòng"; Thu Thảo đưa tin "Tiếp nhận ủng hộ phòng, chống dịch Covid-19 tại khu cách ly"...

Công tác nhân đạo từ thiện, cộng tác viên Vũ Đông đưa tin "Trao học bổng Quỹ Thiện tâm năm học 2020 - 2021"; Thanh Huyền đưa tin "Trao nhà tình nghĩa cho hoàn cảnh khó khăn"... Hưởng ứng cuộc thi "Báo chí viết về khuyến học, khuyến tài và xây dựng xã hội học tập" năm 2021, tác giả Đỗ Lâm Hà có bài "Họ Quách làng Lại Xá khuyến học".

Tin, bài, ảnh, video clip, thơ, truyện, tản văn,... của các bạn gửi về cộng tác đã, đang được biên tập, chọn đăng tải trên Báo Thái Bình điện tử (baothaibinh.com.vn) và báo in Báo Thái Bình. Ban biên tập Báo Thái Bình trân trọng cảm ơn sự nhiệt tình cộng tác của các bạn và mong các bạn tiếp tục cộng tác thường xuyên.

Trong thời gian tới, đề nghị các cộng tác viên tập trung phản ánh các giải pháp cụ thể, sáng tạo của các địa phương, cơ quan, đơn vị đưa nghị quyết của Đảng vào cuộc sống; hoạt động thiết thực kỷ niệm 74 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2021) và ngày truyền thống của các

ngành, đơn vị. Phản ánh kết quả 5 năm thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và triển khai thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW; triển khai chuyên đề toàn khóa nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng - chuyên đề năm 2021 "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc". Phản ánh việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2021; việc triển khai phong trào "Toàn dân tham gia phòng, chống dịch Covid-19" do UBND tỉnh phát động và hưởng ứng Lời kêu gọi toàn dân đoàn kết tích cực ủng hộ phòng, chống dịch Covid-19 của Ủy ban MTTQ tỉnh; công tác chủ động phòng, chống lụt, bão, thiên tai... tại các địa phương, đơn vị trên địa bàn tỉnh; các gương điển hình trên các lĩnh vực. Đồng thời, tích cực tham gia các cuộc thi báo chí do Hội Nhà báo Việt Nam, Hội Nhà báo tỉnh phối hợp với các bộ, ngành, đơn vị tổ chức...

Tin, bài gửi về cộng tác để nghị các bạn ghi rõ họ tên, địa chỉ và số điện thoại liên lạc. Mỗi tin, bài gửi về cộng tác, đề nghị các bạn gửi kèm 1 - 3 ảnh cùng nội dung, có chú thích đầy đủ. Tin, bài thời sự, đề nghị các bạn gửi kịp thời trong ngày để đáp ứng nhu cầu của bạn đọc. Tin, bài, ảnh cộng tác của các bạn gửi về địa chỉ: Tòa soạn Báo Thái Bình, số 13, phố Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình hoặc hộp thư điện tử: toasoan@baothaibinh.com.vn.

Trân trọng!

CON ĐÊ VÀ DÒNG LŨ

■ QUANG VIỆN

Theo các tài liệu nghiên cứu về sông ngòi và hệ thống đê điều ngăn lũ của Thái Bình thì các con sông lớn, nhỏ chảy ven hoặc qua đất Thái Bình đặc biệt là sông Hồng hàng năm chuyên chở khoảng 1 tỷ m³ nước đổ ra biển và ước 100 triệu tấn phù sa bồi lên bờ bãi. Tuy nhiên, nước sông khi mùa lũ tràn về cũng luôn là mối đe dọa “khủng khiếp” đối với sức chịu đựng của những con đê và thực tế trong lịch sử đã từng có nhiều trận vỡ đê gây nên tình trạng ngập lụt tàn phá mùa màng, hoa lợi kéo theo bệnh dịch và ảnh hưởng nghiêm trọng tới đời sống của người dân...



Đoạn đê bị thấm lậu dẫn đến vỡ đê năm 1907 thuộc địa phận giáo xứ Quan Khê, xã Tân Lễ, huyện Hưng Hà.

Trong chuyến đi dã về xã Hồng An (Hưng Hà), tôi có dịp gặp ông Trần Xíu, 87 tuổi, người làng Tư Cương (nay là thôn Bắc Sơn), lớp người “hiếm” còn nhớ được cảnh vỡ đê năm 1945. Trăm lạng hồi lâu, ông hồi tưởng lại cảnh vỡ đê Đìa năm 1945. Khi đó ông khoảng 10 tuổi, đang chơi trong nhà, ông nghe tiếng gọi thất thanh của “ông cụ thân sinh” chạy từ đầu làng báo động đê sắp vỡ, “ông cụ” hối giục vợ con nhanh chạy lên chỗ cao tránh lũ. Lúc sau có một tiếng động rất lớn, nghe như tiếng nổ âm trong lòng đất, rồi nước lũ tràn vào làng, xoáy nước “lao đi” gào thét, cuốn phăng cây cối, nhà cửa... Trâu, bò, lợn, gà phần lớn không kịp “chạy” đều bị cuốn trôi. Làng xóm bỗng chìm trong biển nước.

Theo các nguồn sử liệu, tháng 8/1945, vùng đồng bằng Bắc Bộ trời chuyển mưa to, gió lớn, nước lũ thượng nguồn đổ về, đê tá sông Hồng (đoạn chảy qua hai huyện Hưng Nhân, Thư Trì (nay là Hưng Hà và Vũ Thư), đê sông Luộc thuộc hai huyện Hưng Nhân và Quỳnh Côi (nay là Hưng Hà và Quỳnh Phụ) thấm lậu nhiều nơi, nước sủi bọt trắng ở các ao hồ trong làng cạnh đê, nguy cơ vỡ là khó tránh khỏi. Đây là hậu quả nghiêm trọng của sự lơ là trong việc phòng hộ đê điều của chế độ thực dân nửa phong kiến. Đêm ấy, trống giục dồn dập, dân làng đốt đuốc đào đất hàn khẩu đê vỡ, bắt chạch những đoạn đê thấm lậu. Tiếng người “dô hò” động viên nhau đào đất, chuyển đất đắp đê vọng vang trên sóng nước đỏ ngầu.

Với những cổ vật khai quật được ở huyện Hưng Hà, Quỳnh Phụ cho thấy, cách ngày nay khoảng 2000 năm, người

Trong thư “Gửi đồng bào huyện Quỳnh Côi”, nay là huyện Quỳnh Phụ tháng 8 năm 1949, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu ra một phép tính thật đơn giản để mọi người thấy được những cái lợi và hại trong việc giữ đê. “Đê ấy đã bảo vệ được non 400 gia đình và hơn 700 mẫu ruộng. Tính đồ đồng thì đê giữ gìn an toàn một gia đình và gần hai mẫu ruộng, chỉ tốn chừng 4.400 đồng bạc mà một mùa thu hoạch đã bù lại số tiền dùng để đắp đê. Thế là có lợi”. Người cũng nhắc nhở lãnh đạo các cấp: “Đưa tiền của dân và sức của dân để làm việc ích lợi cho dân, thì bao giờ dân cũng hăng hái, việc cũng thành công”.

Việt cổ từ trên miền núi cao đã tràn xuống đồng bằng phì nhiêu, trong đó có vùng đất cổ của tỉnh ta, họ đã có những tác động đến vùng đất bằng cách khai hoang, trồng trọt lúa nước và đã biết làm thủy lợi, đó là thời kỳ vua Hùng Vương thứ XVIII, đến thời Hai Bà Trưng. Công cuộc khẩn hoang đã tích cực góp phần xây dựng nền văn minh nông nghiệp. Thời vua Tiên Lý (Lý Nam Đế - Lý Bí) nhà nước Vạn Xuân cũng hết sức chú ý đắp đê ngăn lũ, thau chua, rửa mặn tạo nên những mùa vàng. Khoảng thế kỷ VIII - IX, thời Ngô Vương Quyền, nhà nước quân chủ đầu tiên đã chú trọng việc xây dựng quốc gia phong kiến độc lập, tự chủ, thống nhất nên việc khẩn hoang được tiến hành khẩn trương nhằm tạo ra nhiều lương thực cho quốc kế dân sinh. Kết quả của cuộc khẩn hoang

này để lại dấu ấn sâu đậm ở vùng Kỳ Bó Hải Khẩu, nay là địa phận phường Kỳ Bá, Trần Lâm và một phần phường Hoàng Diệu (thành phố Thái Bình) và một số xã thuộc huyện Vũ Thư. Đến thời Lý, vua Lý đã về Kỳ Bó Hải Khẩu cày tịch điền, khuyến khích phát triển nông nghiệp.

Thời nhà Lý (1010 - 1225), chính sách phát triển nông nghiệp được chú trọng, vì thế việc đắp đê trị thủy được ưu tiên. Sông Hồng được đắp đê to và tôn cao, sông Luộc được khơi thông và đắp đê khá vững chãi. Khu vực Tân Lễ, Canh Tân ngày nay vẫn còn dấu vết con chạch ngăn nước thấm lậu mang tên Hoàng Xá, cao 1,5m, dài khoảng 5 - 6km, tạo nên vùng đất canh tác phì nhiêu, chuyên canh lúa nước. Cũng thời đó, ba vị Quốc sư nhà Lý là Nguyễn Minh Không, Giác Hải và

Dương Không Lộ đã về khu vực Lưu Xá, đất “Quan Hà” triều Lý dựng chùa chiến, vận động nhân dân “Coi đê sông Hồng/ Khơi thông sông Luộc/Mở rộng sông Sinh/Cắt phình sông Hóa”. Thời nhà Trần (1226 - 1400) một số đoạn đê biển được xây dựng nhằm ngăn mặn đồng thời làm tuyến phòng thủ quân sự. Đê sông Hồng đoạn từ làng Đông đến làng Vân Lang (thuộc huyện Vũ Thư) dài khoảng 24km được đắp và tôn cao nhằm bảo vệ khu vực dân cư phía Nam, giáp biển. Tương truyền, khi giặc Nguyên Mông tràn vào nước ta, Thái sư Trần Thủ Độ đã đánh nghi binh nhử quân giặc vào vùng đầm lầy thuộc các lộ Long Hưng, Thần Khê, Kiến Xương (nay thuộc huyện Hưng Hà, Đông Hưng và Vũ Thư), giặc chủ quan sa bẫy, lúc đó Thái sư cho đánh vỡ đê, nước tràn vào ngập lụt cả vùng, ngựa chiến của giặc không quen môi trường nước đã sa lầy. Toàn bộ quân giặc bị tiêu diệt. Theo các nguồn khảo luận, dưới đời nhà Trần, những con đê được đắp chỉ cốt giữ cho nước lũ không tràn vào đồng ruộng để kịp làm vụ lúa chiêm, sau khi mùa màng thu hoạch xong thì nước được “tự do” tràn vào đồng ruộng, vì vậy phù sa các con sông cũng bồi lắng dần tạo nên những cánh đồng màu mỡ. Tháng 3 năm Mậu Thân (1248), vua Trần Thái Tông sai quan các lộ đắp đê ở hai bên bờ sông Hồng từ đầu nguồn tới biển, gọi là Đê Quai Vạc. Triều đình còn đặt chức quan để coi việc đê gọi là “Hà Đê chánh, phó sứ”. Hễ chỗ nào đê đắp vào ruộng của dân thì nhà nước cứ chiếu theo giá ruộng mà bồi thường cho chủ ruộng. Mỗi năm, sau vụ mùa triều đình còn ra lệnh cho quân sĩ đắp đê hay đào lạch, hào, giúp đỡ dân chúng. Triều đình cũng cho phép các vương, hầu có quyền chiêu tập những người nghèo khó, lưu lạc đi khai khẩn đất hoang mở mang thêm ruộng nương. Hệ thống đê sông Hồng được hoàn chỉnh dưới thời vua Trần Thái Tông.

Thời nhà Lê thế kỷ XV, hệ thống đê điều ở địa phận tỉnh ta ngày càng được củng cố, phát triển. Năm 1467, bão biển tràn vào, nước biển dâng cao, đê biển vỡ, hai phủ Thái Bình và Kiến Xương ngập lụt, lúa màu chìm trong biển nước, vua Lê truyền chỉ toàn dân tập trung “hàn khẩu” đê vỡ. Thời Lê - Trịnh mặc dù nội chiến liên miên nhưng các quan lại được cất cử trông coi đê điều vẫn cẩn trọng nên hệ thống đê ngăn lũ vẫn bảo đảm an toàn cho đời sống dân nghèo. Vua Lê Thánh Tông (1460 - 1497) tiếp tục duy trì chức quan “Hà Đê” để lo đê điều và thêm quan “Khuyến nông” để phát triển nông nghiệp. Dưới triều Lê sơ (1428 - 1527) những con đê lớn hơn được đắp mới và tân tạo hệ thống đê cũ trên hai bờ sông Nhị Hà (sông Hồng) bằng đá vừng chắc. Kết quả trái ngược là sông Hồng trở nên hung dữ hơn, phá vỡ đê và gây ngập lụt triền miên trong thời nhà Nguyễn, nảy sinh nhiều ý kiến đề nghị xem xét vấn đề bỏ hay giữ đê. Trận lũ năm 1969 và 1971 được các chuyên gia ghi vào lịch sử bởi vỡ đê hàng loạt, gần 100.000 dân đồng bằng sông Hồng đã chết vì trận lũ này...

Sau Cách mạng Tháng Tám 1945, các năm tiếp theo, nước ta liên tục gặp thiên tai, bão lũ, đê vỡ nhiều nơi. Trong những lần thăm, động viên đồng bào vùng bị lũ bão tàn phá, đề điều bị vỡ, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: “Giặc đói, giặc lụt cũng nguy hiểm như giặc ngoại xâm. Không bị lụt lội thì không bị mất mùa. Được mùa thì dân no. Dân có no thì mới đánh thắng giặc ngoại xâm được... Người ta thường nói “thủy, hỏa, đạo, tặc”. Chúng ta phải ra sức ngăn giặc lụt cũng như chống giặc ngoại xâm... Muốn chống đói thì phải chống lụt. Muốn chống lụt, thì phải kịp thời đắp đê, giữ đê”.

THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG...

(Tiếp theo trang 1)

Xã hội HĐND tỉnh kể từ ngày 1/7/2021 để giữ chức vụ Trưởng ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh nhiệm kỳ 2021 - 2026; đồng chí Ngô Khắc Thành, Trưởng phòng Chính sách - Tổng hợp, Ban Tổ chức Tỉnh ủy được điều động đến nhận công tác tại Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh kể từ ngày 1/7/2021 để giữ chức vụ Phó Trưởng ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Sau khi trao thông báo, quyết định và tặng hoa chúc mừng các đồng chí được điều động, đồng chí Nguyễn Tiến Thành, Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh nhấn mạnh: Kỳ họp thứ nhất HĐND tỉnh đã kiện toàn các chức danh chủ chốt HĐND tỉnh, trưởng ban và phó trưởng các ban HĐND tỉnh. Kỳ họp thứ hai HĐND tỉnh dự kiến diễn ra từ ngày 12 - 14/7/2021, Thường trực HĐND tỉnh và các ban HĐND tỉnh đang khẩn trương chuẩn bị nội dung kỳ họp. Vì vậy, đồng chí đề nghị các đồng chí trưởng ban, phó trưởng các ban HĐND tỉnh tích cực học hỏi, rèn luyện, tu dưỡng để xứng đáng là người đại biểu dân cử, xứng đáng với vai trò lãnh đạo chủ chốt các ban HĐND tỉnh, phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành của tỉnh hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của HĐND tỉnh. Trước mắt, các ban HĐND tỉnh tổ chức thẩm tra các báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết trình kỳ họp thứ hai HĐND tỉnh bảo đảm chất lượng, tiến độ.

Thay mặt các đồng chí được điều động, đồng chí Lê Văn Thế, Trưởng ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh cảm ơn sự quan tâm, tin nhiệm của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh cùng các vị đại biểu HĐND tỉnh; hứa sẽ cùng tập thể Thường trực HĐND tỉnh, các ban, các đại biểu HĐND tỉnh đoàn kết, thống nhất, phát huy dân chủ, tập trung trí tuệ, nỗ lực phấn đấu, tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các ban HĐND tỉnh nói riêng, của HĐND tỉnh nói chung, xứng là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân. Đồng chí mong muốn tiếp tục nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Thường trực HĐND tỉnh, sự góp ý của các vị đại biểu HĐND tỉnh, các sở, ngành, đoàn thể để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

KIỂM TRA, CHỈ ĐẠO...

(Tiếp theo trang 1)

3.702 mẫu cho kết quả âm tính, 38 mẫu đang chờ kết quả. 2 chốt kiểm soát dịch tại cầu Thái Hà và cầu Triều Dương từ ngày 2/6 đến nay đã kiểm tra được 39.007 phương tiện và 83.591 lượt người. 2 khu cách ly tập trung của huyện được mở rộng và hoàn thiện với 500 giường sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ. Trước ảnh hưởng của dịch Covid-19 từ huyện Quỳnh Phụ và huyện Tiên Lữ (Hưng Yên), 8 xã trong huyện đã thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị số 15 của Thủ tướng Chính phủ, tạm dừng hoạt động các bến đò ngang giáp huyện Tiên Lữ đến khi có chỉ đạo mới...

Sau khi làm việc với Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 huyện Hưng Hà, trực tiếp kiểm tra chốt kiểm soát dịch Covid-19 của tỉnh tại cầu Thái Hà và cầu Triều Dương, kiểm tra khu vực đê thôn Lão Khê, xã Tân Lễ và bến đò Đào Thành, xã Canh Tân, đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh, Phó Trưởng ban thường trực Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 tỉnh ghi nhận những

nỗ lực, cố gắng của hệ thống chính trị huyện Hưng Hà và lực lượng liên ngành của tỉnh đang thực hiện nhiệm vụ phòng, chống dịch trên địa bàn. Trước những diễn biến phức tạp, khó lường của dịch Covid-19, đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh, Phó Trưởng ban thường trực Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 tỉnh cơ bản thống nhất với các biện pháp phòng, chống dịch của địa phương, đồng thời yêu cầu tăng cường công tác phối hợp, tuần tra, kiểm soát, giám sát tại các chốt kiểm soát dịch Covid-19 của tỉnh và huyện. Chủ động kiểm soát các bến đò ngang, đường mòn, lối mở tiếp giáp với các địa phương khác, để phòng các trường hợp trốn tránh, không tuân thủ khai báo y tế, xâm nhập trái phép vào địa bàn. Nêu cao tinh thần trách nhiệm của các tổ tuần tra, kiểm soát của huyện và xã trong thực hiện nhiệm vụ, đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, phòng, chống dịch bệnh. Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo kiểm tra, bảo đảm an toàn các khu vực giãn cách, cách ly trong thời gian liên quan đến kỳ thi tốt nghiệp THPT, làm tốt công tác hậu cần, vệ sinh phòng dịch, tạo điều kiện tốt nhất để 3.011 thí sinh trên địa bàn huyện tham dự kỳ thi tốt nghiệp THPT an toàn, đạt kết quả cao.



Kiểm tra thân nhiệt người lưu thông qua chốt kiểm soát dịch cầu Thái Hà (Hưng Hà).

Covid-19

Toàn dân tham gia phòng chống dịch Covid-19

Đường dây nóng: 1800 9402 - 0227.3831.398

* Nhằm chủ động phát hiện và ngăn ngừa lây nhiễm dịch Covid-19 trong các khu công nghiệp, sáng ngày 3/7, Ban Quản lý Khu kinh tế và các khu công nghiệp tỉnh phối hợp với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh (CDC) tổ chức lấy mẫu xét nghiệm PCR sàng lọc SARS-CoV-2 cho 700 công nhân đang làm việc trong 31 doanh nghiệp của hai khu công nghiệp Nguyễn Đức Cảnh và Phúc Khánh (thành phố Thái Bình).

Việc lấy mẫu xét nghiệm PCR cho kết quả đạt độ chính xác cao và nhanh chóng giúp người lao động yên tâm sản xuất và các công ty đánh giá đúng thực trạng nguy cơ xảy ra dịch Covid-19 trong doanh nghiệp từ đó có những biện pháp ứng phó kịp thời, hiệu quả để duy trì ổn định sản xuất, kinh doanh. Ngoài tổ chức xét nghiệm từ nguồn kinh phí của tỉnh hỗ trợ, Ban Quản lý Khu kinh tế và các khu công nghiệp tỉnh cũng tuyên truyền, vận động các doanh nghiệp tự chủ động kinh phí và phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức xét nghiệm, test nhanh sàng lọc SARS-CoV-2 cho cán bộ, người lao động thuộc diện có nguy cơ cao lây nhiễm dịch Covid-19. Một số doanh nghiệp làm tốt như Công ty Cổ phần Sản xuất hàng thể thao Chi nhánh Thái Bình, Công ty TNHH TAV đã tự xét nghiệm, test nhanh cho gần 5.000 lao động.

Tình hình dịch Covid-19 đến ngày 3/7

Trên thế giới, theo báo cáo của Trung tâm Đáp ứng khẩn cấp sự kiện y tế công cộng Việt Nam, Bộ Y tế, tính đến 18 giờ ngày 3/7, số người nhiễm Covid-19 tại các quốc gia, vùng lãnh thổ là hơn 183,9 triệu người, trong đó hơn 3,98 triệu người đã tử vong.

Tại Việt Nam, trong ngày 3/7, cả nước ghi nhận thêm 922 ca nhiễm Covid-19 mới, trong đó 914 ca trong nước và 8 ca được cách ly ngay sau khi nhập cảnh. Việt Nam hiện đã ghi nhận 19.043 bệnh nhân nhiễm Covid-19.

SỐ ĐIỆN THOẠI TIẾP NHẬN CÁC THÔNG TIN VỀ DỊCH COVID-19

SỞ Y TẾ:
0969.851.212
0227.3640.786

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT TỈNH:
0931.581.292 - 0914.590.476
0227.3831.885

Số ca mắc mới tính từ ngày 27/4 đến nay là 15.629 bệnh nhân, trong đó có 4.869 bệnh nhân đã được công bố khỏi bệnh.

Hiện 7.643/19.043 bệnh nhân đã được điều trị khỏi, còn 11.316 bệnh nhân đang điều trị tại các cơ sở y tế.

Tại Thái Bình, tính đến 17 giờ 30 phút ngày 3/7, trên địa bàn tỉnh ghi nhận 2 trường hợp tái dương tính với SARS-CoV-2.

Toàn tỉnh hiện có 239 trường hợp F1 và 3.160 trường hợp F2 đang được cách ly, theo dõi sức khỏe.

Số trường hợp nguy cơ đi về từ các vùng có dịch (Bắc Giang, Bắc Ninh, Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh và tỉnh khác) từ ngày 5/5 đến nay là 12.929 trường hợp, trong đó đã lấy mẫu xét nghiệm 2.634 trường hợp.

Tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh đang cách ly, điều trị, theo dõi sức khỏe 13 trường hợp gồm: bệnh nhân nhiễm Covid-19, các trường hợp tái dương tính và nghi nhiễm Covid-19. Các cơ sở y tế khác đang cách ly, theo dõi sức khỏe 29 trường hợp.

Số trường hợp đang cách ly, theo dõi sức khỏe tại các khu cách ly tập trung của tỉnh, của huyện là 670 trường hợp, trong đó 666 trường hợp đã có kết quả xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2; 4 trường hợp đang chờ kết quả xét nghiệm.

Trong ngày, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh đã xét nghiệm 280 mẫu bệnh phẩm, trong đó 11 mẫu của các trường hợp đang cách ly, điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh (8 mẫu có kết quả dương tính với SARS-CoV-2, 3 mẫu âm tính với SARS-CoV-2); 59 mẫu của các trường hợp F1, F2 có kết quả âm tính với SARS-CoV-2; 210 mẫu của các trường hợp nguy cơ, trường hợp sàng lọc khác (2 mẫu có kết quả dương tính với SARS-CoV-2, 208 mẫu có kết quả âm tính với SARS-CoV-2).



Nhân viên y tế lấy mẫu xác suất xét nghiệm sàng lọc SARS-CoV-2 tại huyện Đông Hưng.

KHẮC DUẨN - THU HOÀI